

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày 23 tháng 7 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thanh B

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Trần Thị Kim Phụng

2. Ông Lê Đình Thi

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Mòng Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân dân Th phố H, tỉnh Hà Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Th phố H tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân, Th phố H, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST- HS ngày 31 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 25/2024/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐ-HS ngày 15/7/2024, đối với bị cáo:

- **CHÁNG VĂN B;** tên gọi khác: Không; sinh ngày: 21/10/1999, tại Hà Giang; nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Tổ 7, phường M Khai, Th phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn M C (đã chết) và bà Cháng Thị X; vợ: Lương Thị Ngọc L; con: bị cáo có 1 con 5 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/01/2015, bị công an Th phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (đã được xóa tiền sự); bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 18/01/2024 đến ngày 06/3/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh, có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Trần Thị L, Trợ giúp viên pháp lý, H tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang, có mặt.

- ***Bị hại:*** Anh Đình C, sinh ngày 21/8/1985; địa chỉ: Tổ 15, phường N, Th phố H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

- ***Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Vũ Xuân Th, sinh ngày 30/10/2006; đại diện theo pháp luật: Bà Lý Thị Sinh (mẹ đẻ); cùng địa chỉ: Thôn Nà K, xã Quản B, huyện Quản B, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

2. Anh Vũ Quang T, sinh ngày 24/4/2005; địa chỉ: Thôn Nà Trang, thị trấn Tam Sơn, huyện Q, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

3. Anh Chảo Đức M, sinh ngày 19/10/2007; đại diện theo pháp luật: Ông Chảo Văn Khê (bố đẻ); cùng địa chỉ: Thôn Nà Vìn, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

4. Anh Chín Văn H, sinh ngày 11/3/1993; địa chỉ: Thôn T, xã H Th, huyện X, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Bảo H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 ngày 20/11/2023, bị cáo Cháng Văn B đã có hành vi sử dụng một ống điều bằng tre kích thước 06 x 65 cm ném vào nhóm người gồm: Vũ Quang T, Vũ Xuân Th, Chảo Đức M nhưng lại trúng vào phần đầu của anh Đinh C (*sinh năm 1985, trú tại tổ 08, phường M Khai, Th phố H*). Hậu quả Đinh C bị thương tích với tỷ lệ tổn thương là 45% (*Bốn mươi năm phần trăm*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Cháng Văn B khai: Khoảng 00 giờ 30 ngày 20/11/2023, bị cáo đến quán Karaoke Thủy T thuộc tổ 10, phường N, Th phố H để đón bạn gái là Nguyễn Thị T. Khi đến trước cửa quán thì bị cáo gặp H, T, Th và M đi từ trong quán ra. Lúc này, bị cáo nhìn về phía nhóm của H chửi “Đ.. mẹ chúng mày, thích đánh nhau không”. Lý do bị cáo nói vậy là vì bị cáo và H có quen biết từ trước nên bị cáo nói đùa. H tiến lại gần dùng tay vỗ nhẹ vào má bên trái của bị cáo và nói “*Cường mày say rượu à, đi về đi*” nhưng bị cáo vẫn tiếp tục chửi. Khi đó, bị cáo tiếp tục chửi nên nhóm Th, M lao đến dùng tay đâm vào ngực và đầu bị cáo, M kéo bị cáo ngã xuống nền đường rồi cùng T, Th dùng chân đá vào lưng, đầu bị cáo. Thấy vậy, H có vào can ngăn, khi bị cáo đứng dậy được thì tiếp tục bị M, Th, T dùng tay đánh ngã xuống nền đường, khi H kéo bị cáo đứng dậy thì lại bị T cầm mũ bảo hiểm vụt vào đầu bị cáo, nhân viên và khách hát trong quán Thủy Tiên chạy ra can ngăn nên mọi người dừng lại. Khi M, Th, T ra vị trí dựng xe mô tô để đi về thì bị cáo tiếp tục chửi nên T chạy quay lại định đánh bị cáo thì H can ngăn tiếp. Sau đó bị cáo chạy vào khu vực bàn uống nước tầng 1 quán Thủy Tiên lấy 01 ống điều bằng tre (*dùng để hút thuốc Lào*), chạy ra cửa quán dùng tay cầm ống điều ném mạnh về phía nhóm của M, Th, T lúc này đang đứng ở sân nhưng không trúng, mà lại trúng vào đầu của anh Đinh C đang đứng ở gần đấy để chuẩn bị lấy xe đi về. Sau khi thấy ném vào đầu của anh C, bị cáo sợ quá bỏ chạy về nhà, còn Đinh C được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang.

Hậu quả: Anh Đinh C bị thương tích dập nhu mô vùng thái dương trái kèm ổ tụ máu, chảy máu dưới nhện vùng thái dương trái, vỡ lún xương thái dương đỉnh trái, gãy cung tiếp gò má trái lan vào xương chũm.

Ngày 18/12/2023 Cơ quan CSĐT Công an Th phố H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 119/QĐ-CSMT-KTMT, trưng cầu H tâm pháp y tỉnh Hà Giang.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 130/KLTTCT-TTPY ngày 22/12/2023 của H tâm pháp y tỉnh Hà Giang kết luận:

- + Sẹo vùng thái dương trái, kích thước H B: 02%.
- + Hai đám rối loạn biến đổi sắc tố da vùng trán pH và trái: 01%.
- + Ổ tổn thương nhu mô não vùng trán bên trái, kích thước 70x45mm: 26%.
- + Khuyết xương thái dương: 16%.
- + Gãy cũ cung tiếp gò má trái: 08%

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đinh C tại thời điểm giám định là: 45% (Bốn mươi năm phần trăm).

* Vật chứng đã thu giữ:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Th phố H đã tiến hành thu giữ: 01 (một) ống hình trụ bằng tre dùng để hút thuốc Lào, kích thước 06 x 65 cm (Đã qua sử dụng).

Bản cáo trạng số 25/CT- VKTPHG ngày 31/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Th phố H đã truy tố bị cáo Cháng Văn B về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp vi phạm tại điểm c khoản 1 điều này) Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Cháng Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng M do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được tại hiện trường, phù hợp với kết quả điều tra, nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Th phố H sau phân xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng truy tố đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Cháng Văn B phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 54 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cháng Văn B từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ tạm giam giam từ ngày 18/01/2024 đến ngày 06/3/2024.

- Về bồi thường dân sự: Do người bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tuyên miễn án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bà Trần Thị L, người bào chữa cho bị cáo:

- Về tội danh: Nhất trí với quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân Th phố H truy tố bị cáo Cháng Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

- Về hình phạt: Căn cứ vào nguyên nhân điều kiện hoàn cảnh phạm tội, do bị cáo bị nhóm người khác đánh trước, nên bị cáo B đã có hành vi chống cự lại, nhưng không may đã gây thương tích cho bị hại. Bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

- Án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

* Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát: Không nhất trí với mức đề nghị áp dụng hình phạt đối với bị cáo B của Trợ giúp viên pháp lý. Bị cáo B phạm tội với lỗi cố ý, thực tế bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm và gây thương tích cho bị hại với mức thương tích là 45%. Viện Kiểm sát đã đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để đề nghị mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tù đối với bị cáo là phù hợp. Không nhất trí đề nghị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo B.

Bị cáo Cháng Văn B không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, việc bị cáo bị xử lý về hình sự là đúng, bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử vụ án nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (có đơn xin vắng mặt). Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vụ án vắng mặt, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Cháng Văn B: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều Th khẩn khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 00 giờ 30 ngày 20/11/2023, do có mâu thuẫn và đánh nhau với nhóm người là Vũ Quang T, Vũ Xuân Th, Chảo Đức M, nên bị cáo Cháng Văn B đã có hành vi sử dụng một ống điều bằng tre kích thước 06 x 65 cm ném vào nhóm Vũ Quang T, Vũ Xuân Th, Chảo Đức M nhưng lại trúng vào phần đầu của anh Đinh C. Hậu quả anh Đinh C bị thương tích với tỷ lệ tổn thương là 45% (*Bốn mươi năm phần trăm*). Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản xác định hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh hiện trường, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định và phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu Th tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp vi phạm tại điểm c khoản 1 điều này), do dùng hung khí nguy hiểm.

[4]. Viện kiểm sát nhân dân Th phố H truy tố bị cáo Cháng Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp vi phạm tại điểm c khoản 1 điều này) và đề nghị mức hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5]. Xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội của bị cáo Cháng Văn B: Nguyên nhân là do bị cáo chửi nhóm người gồm T, Th, M dẫn đến hai bên xảy ra xô sát đánh nhau. Bị hại Đinh C không có mâu thuẫn gì với bị cáo và nhóm T, nhưng do anh C đứng gần vị trí nơi xảy ra việc đánh nhau giữa bị cáo và nhóm người của T nên đã bị bị cáo ném vào đầu. Khi bị cáo B dùng chiếc ống điều để ném về phía nhóm của T, buộc bị cáo pH nhận thức được hành vi dùng ống điều để ném về nhóm T có thể sẽ gây thương tích cho nạn nhân và thực tế hành vi của bị cáo đã gây thương tích cho anh C với tỉ lệ thương tích 45% thiệt hại về sức khỏe. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng L hành vi và hoàn toàn nhận thức được việc dùng ống điều là loại hung khí nguy hiểm gây dễ gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn Th phố H. Do đó cần pH áp dụng hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo Th công dân tốt.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ là các tình tiết người phạm tội Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, và bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51- Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Xét thấy, bị cáo đủ điều kiện

được áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo B.

[8]. Xử lý vật chứng: 01 (một) ống hình trụ bằng tre dùng để hút thuốc lào, kích thước 06 x 65 cm (*Đã qua sử dụng*). Xét thấy đây là công cụ bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về Trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Cháng Văn B đã bồi thường cho bị hại Đinh C số tiền 170.000.000đ (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*). Bị hại không có yêu cầu đề nghị gì thêm. Do vậy, không giải quyết.

[10]. Đối với Vũ Quang T, Vũ Xuân Th và Chảo Đức M có hành vi gây thương tích cho Cháng Văn B, ngày 22/12/2023 Cháng Văn B có đơn xin từ chối giám định và quá trình làm việc với Cơ quan điều tra Cháng Văn B không yêu cầu bồi thường. Ngày 02/5/2024 Cơ quan điều tra Công an Th phố H ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Vũ Quang T, Vũ Xuân Th và Chảo Đức M. Xét việc xử lý của cơ quan CSĐT Công an Th phố H là phù hợp nên chấp nhận

[11]. Bị cáo được miễn án phí pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 54 Bộ luật Hình sự; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cháng Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Cháng Văn B 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 18/01/2024 đến ngày 06/3/2024.

3. Về Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) ống hình trụ bằng tre dùng để hút thuốc lào, kích thước 06 x 65 cm (*Đã qua sử dụng*).

Vật chứng được bàn giao tại biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an Th phố H và cơ quan Thi hành án dân sự TP Hà Giang ngày 05/6/2024.

4. Về án phí: Bị cáo Cháng Văn B được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Hà Giang;
- VKS ND tỉnh Hà Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Viện kiểm sát TP.H;
- Công an TP.H;
- Nhà tạm giữ TP.H;
- CQ thi hành án hình sự;
- Chi cục THA Dân sự TP. H;
- Bị cáo, bị hại, Người có QLNVLQ;
- Lưu HS- BP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM
PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh B